**TRƯỜNG ĐH TÔN ĐỨC THẮNG**

**THÔNG BÁO**  
**Điểm trúng tuyển đại học và thủ tục nhập học năm 2022**

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Đề án tuyển sinh đại học năm 2022 của Trường Đại học Tôn Đức Thắng;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tôn Đức Thắng ngày 15/9/2022;

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tôn Đức Thắng (TDTU) thông báo kết quả điểm trúng tuyển năm 2022 các ngành trình độ đại học chính quy như sau:

**1. Điểm trúng tuyển**

Phương thức xét tuyển theo kết quả học tập THPT – Đợt 2 **(PT1-Đ2)**, ưu tiên xét tuyển theo quy định của TDTU dành cho học sinh trường chuyên trên cả nước và một số trường trọng điểm ở TP.HCM – Đợt 2 **(PT3-ĐT1-Đ2)**; ưu tiên xét tuyển theo quy định của TDTU dành cho học sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS 5.0 trở lên – Đợt 2 **(PT3-ĐT2-Đ2)**: Điểm xét tuyển được thực hiện theo đúng đề án tuyển sinh đại học năm 2022, thang điểm 40 và được làm tròn đến 02 chữ số thập phân (đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực, đối tượng, hệ số trường THPT, điểm ưu tiên thành tích học sinh giỏi).

Phương thức xét tuyển theo điểm thi THPT năm 2022 **(PT2)**: Điểm xét tuyển được thực hiện theo đúng đề án tuyển sinh đại học năm 2022, là tổng điểm của 3 môn theo tổ hợp (có nhân hệ số môn theo tổ hợp, ngành xét tuyển theo thang điểm 40), cộng với điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo thang điểm 40 (nếu có), được làm tròn đến 2 chữ số thập phân theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Phương thức xét tuyển theo điểm thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP.HCM năm 2022 **(PT5)**: Điểm xét tuyển được thực hiện theo đúng đề án tuyển sinh đại học năm 2022 theo thang điểm 1200 (đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo thang điểm 1200)

Phương thức xét tuyển theo kết quả học tập THPT -Đợt 1 (**PT1-Đ1**) và ưu tiên xét tuyển theo quy định của TDTU đợt 1 (**PT3-Đ1**), điểm trúng tuyển theo thông báo Kết quả sơ tuyển PT1, PT3-ĐT1 các ngành trình độ đại học chính quy 2022-Đợt 1 ngày 30/6/2022 của HĐTS Trường.

Bảng điểm trúng tuyển theo các phương thức như sau:

| **STT** | **Mã ngành** | **Tên ngành** | **Điểm TT PT1-Đ2** | **Điểm TT PT2** | **Điểm TT PT3-ĐT1-Đ2** | **Điểm TT PT3-ĐT2-Đ2** | **Điểm TT PT5** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN** | | | | | | | |
| 1 | 7210402 | Thiết kế công nghiệp | 26.5 | 23 | 30 |  | 650  HHMT≥6.0 |
| 2 | 7210403 | Thiết kế đồ họa | 29.5 | 27 | 32 |  | 700  HHMT≥6.0 |
| 3 | 7210404 | Thiết kế thời trang | 26.5 | 24 | 30 |  | 650  HHMT≥6.0 |
| 4 | 7220201 | Ngôn ngữ Anh | 37 | 34 | 36 |  | 800 |
| 5 | 7220204 | Ngôn ngữ Trung Quốc | 37 | 33 | 35 |  | 800 |
| 6 | 7310301 | Xã hội học | 31.5 | 28.5 | 31 |  | 650 |
| 7 | 7310630 | Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và lữ hành) | 34 | 31.8 | 33 |  | 700 |
| 8 | 7310630Q | Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và quản lý du lịch) | 34 | 31.8 | 33 |  | 700 |
| 9 | 7340101 | Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nguồn nhân lực) | 37 | 33.6 | 36 |  | 800 |
| 10 | 7340101N | Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn) | 35.75 | 30.5 | 35 |  | 800 |
| 11 | 7340115 | Marketing | 37.75 | 34.8 | 37 |  | 870 |
| 12 | 7340120 | Kinh doanh quốc tế | 37.5 | 34.5 | 37 |  | 870 |
| 13 | 7340201 | Tài chính - Ngân hàng | 36.75 | 33.6 | 35.25 |  | 750 |
| 14 | 7340301 | Kế toán | 36 | 33.3 | 34.25 |  | 720 |
| 15 | 7340408 | Quan hệ lao động (Chuyên ngành Quản lý Quan hệ lao động, Chuyên ngành Hành vi tổ chức) | 28 | 27 | 31 |  | 700 |
| 16 | 7380101 | Luật | 36.5 | 33.5 | 35.5 |  | 720 |
| 17 | 7420201 | Công nghệ sinh học | 33.5 | 26.5 | 32 |  | 680 |
| 18 | 7440301 | Khoa học môi trường | 26 | 22 | 31 |  | 650 |
| 19 | 7460112 | Toán ứng dụng | 31.5 | 31.1 | 31 |  | 680 |
| 20 | 7460201 | Thống kê | 28 | 29.1 | 31 |  | 680 |
| 21 | 7480101 | Khoa học máy tính | 38 | 35 | 35 |  | 850 |
| 22 | 7480102 | Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu | 36.25 | 34.5 | 32.5 |  | 800 |
| 23 | 7480103 | Kỹ thuật phần mềm | 38 | 35.4 | 35.5 |  | 850 |
| 24 | 7510406 | Công nghệ kỹ thuật môi trường (Chuyên ngành Cấp thoát nước và môi trường nước) | 26 | 22 | 30 |  | 650 |
| 25 | 7520114 | Kỹ thuật cơ điện tử | 33 | 28.5 | 32 |  | 680 |
| 26 | 7520201 | Kỹ thuật điện | 31 | 27.5 | 32 |  | 650 |
| 27 | 7520207 | Kỹ thuật điện tử - viễn thông | 31 | 29.5 | 32 |  | 650 |
| 28 | 7520216 | Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa | 33 | 31.7 | 32 |  | 680 |
| 29 | 7520301 | Kỹ thuật hóa học | 34 | 28.5 | 32 |  | 680 |
| 30 | 7580101 | Kiến trúc | 28 | 26 | 32 |  | 680  HHMT≥6.0 |
| 31 | 7580105 | Quy hoạch vùng và đô thị | 27 | 23 | 30 |  | 650 |
| 32 | 7580108 | Thiết kế nội thất | 27 | 24 | 32 |  | 650  HHMT≥6.0 |
| 33 | 7580201 | Kỹ thuật xây dựng | 29 | 25 | 32 |  | 650 |
| 34 | 7580205 | Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông | 27 | 23 | 30 |  | 650 |
| 35 | 7720201 | Dược học | 36  HSG lớp 12 | 33.2 | 34  HSG lớp 12 |  | 800  HSG lớp 12 |
| 36 | 7760101 | Công tác xã hội | 27 | 25.3 | 30 |  | 650 |
| 37 | 7810301 | Quản lý thể dục thể thao (Chuyên ngành kinh doanh thể thao và tổ chức sự kiện) | 31.5 | 27 | 30 |  | 650 |
| 38 | 7810302 | Golf | 27 | 23 | 30 |  | 650 |
| 39 | 7850201 | Bảo hộ lao động | 27 | 23 | 30 |  | 650 |
| **CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO** | | | | | | | |
| 1 | F7210403 | Thiết kế đồ họa - Chương trình Chất lượng cao | 26.5 | 23 | 30 |  | 650  HHMT≥6.0 |
| 2 | F7220201 | Ngôn ngữ Anh – Chương trình Chất lượng cao | 34 | 29.9 | 32 |  | 700 |
| 3 | F7310630Q | Việt Nam học (Chuyên ngành Du lịch và Quản lý du lịch) - Chương trình Chất lượng cao | 27 | 27 | 32 |  | 650 |
| 4 | F7340101 | Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nguồn nhân lực) - Chương trình Chất lượng cao | 35.5 | 32.7 | 33 |  | 700 |
| 5 | F7340101N | Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn) - Chương trình Chất lượng cao | 33 | 29.1 | 32 |  | 700 |
| 6 | F7340115 | Marketing - Chương trình Chất lượng cao | 36 | 33.5 | 35 |  | 750 |
| 7 | F7340120 | Kinh doanh quốc tế - Chương trình Chất lượng cao | 36.5 | 32.8 | 36 |  | 750 |
| 8 | F7340201 | Tài chính - Ngân hàng - Chương trình Chất lượng cao | 33 | 30.1 | 32 |  | 700 |
| 9 | F7340301 | Kế toán - Chương trình Chất lượng cao | 31 | 29.2 | 32 |  | 650 |
| 10 | F7380101 | Luật - Chương trình Chất lượng cao | 32 | 32.1 | 32 |  | 650 |
| 11 | F7420201 | Công nghệ sinh học - Chương trình Chất lượng cao | 27 | 22 | 30 |  | 650 |
| 12 | F7480101 | Khoa học máy tính - Chương trình Chất lượng cao | 36.25 | 34.5 | 32 |  | 800 |
| 13 | F7480103 | Kỹ thuật phần mềm - Chương trình Chất lượng cao | 36.25 | 34.5 | 32 |  | 800 |
| 14 | F7520201 | Kỹ thuật điện - Chương trình Chất lượng cao | 27 | 22 | 30 |  | 650 |
| 15 | F7520207 | Kỹ thuật điện tử - viễn thông - Chương trình Chất lượng cao | 27 | 22 | 30 |  | 650 |
| 16 | F7520216 | Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - Chương trình Chất lượng cao | 27 | 25 | 30 |  | 650 |
| 17 | F7580201 | Kỹ thuật xây dựng - Chương trình Chất lượng cao | 27 | 22 | 30 |  | 650 |
| **CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỌC BẰNG TIẾNG ANH**  **Yêu cầu về tiếng Anh đầu vào**:  - *Thí sinh nước ngoài* ở các nước có ngôn ngữ chính là tiếng Anh không yêu cầu Chứng chỉ tiếng Anh đầu vào quốc tế;  - *Thí sinh Việt Nam và thí sinh ở các nước không có ngôn ngữ chính là tiếng Anh*: phải có Chứng chỉ IELTS **5.0** trở lên hoặc tương đương (có giá trị từ ngày 01/10/2020 và còn giá trị đến ngày 01/10/2022); hoặc phải dự thi đánh giá năng lực tiếng Anh bằng Hệ thống đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn quốc tế của TDTU để được xác nhận đủ điều kiện tiếng Anh theo học chương trình (trừ Ngành ngôn ngữ Anh phải có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS 5.0 trở lên theo quy định).  Trường hợp số lượng học viên nhập học đủ điều kiện học chính thức ít hơn sĩ số tối thiểu để mở lớp, người học được tư vấn để bảo lưu kết quả tuyển sinh, hoặc chuyển qua các ngành/chương trình khác (nếu đáp ứng được tiêu chí tuyển đầu vào của ngành/chương trình đó). | | | | | | | |
| 1 | FA7220201 | Ngôn ngữ Anh – Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 32 | 25 | 30 | 34.5 | 700 |
| 2 | FA7310630Q | Việt Nam học (Chuyên ngành Du lịch và Quản lý du lịch) - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 3 | FA7340101N | Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn) - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 30 | 27 | 30 | 30 | 650 |
| 4 | FA7340115 | Marketing - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 34 | 27 | 32 | 36 | 700 |
| 5 | FA7340120 | Kinh doanh quốc tế - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 34 | 27 | 32 | 36 | 700 |
| 6 | FA7340201 | Tài chính ngân hàng - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 7 | FA7340301 | Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán quốc tế) - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 8 | FA7420201 | Công nghệ sinh học - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 9 | FA7480101 | Khoa học máy tính - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 30 | 24 | 30 | 30 | 650 |
| 10 | FA7480103 | Kỹ thuật phần mềm - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 30 | 24 | 30 | 30 | 650 |
| 11 | FA7520216 | Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 12 | FA7580201 | Kỹ thuật xây dựng - Chương trình đại học bằng tiếng Anh | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| **CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẠI PHÂN HIỆU KHÁNH HÒA** | | | | | | | |
| 1 | N7220201 | Ngôn ngữ Anh - Chương trình học Phân hiệu Khánh Hòa | 28 | 24 | 31 |  | 650 |
| 2 | N7310630 | Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và lữ hành) - Chương trình học Phân hiệu Khánh Hòa | 27 | 22 | 30 |  | 650 |
| 3 | N7340101N | Quản trị kinh doanh, Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn - Chương trình học Phân hiệu Khánh Hòa | 29 | 24 | 31 |  | 650 |
| 4 | N7340115 | Marketing - Chương trình học Phân hiệu Khánh Hòa | 29 | 24 | 31 |  | 650 |
| 5 | N7340301 | Kế toán - Chương trình học Phân hiệu Khánh Hòa | 27 | 22 | 30 |  | 650 |
| 6 | N7380101 | Luật - Chương trình học Phân hiệu Khánh Hòa | 27 | 22 | 30 |  | 650 |
| 7 | N7480103 | Kỹ thuật phần mềm - Chương trình học Phân hiệu Khánh Hòa | 27 | 22 | 31 |  | 650 |
| **CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT QUỐC TẾ**  **Yêu cầu về tiếng Anh đầu vào**:  Thí sinh phải đạt trình độ tiếng Anh đầu vào từ B2 trở lên hoặc tương đương để được công nhận trúng tuyển vào chương trình chính thức.Thí sinh có thể nộp chứng chỉ IELTS 5.5 hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương để xét tiếng Anh đầu vào;  hoặc phải dự thi đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khóa bằng Hệ thống đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn quốc tế của TDTU để được xác nhận đủ điều kiện tiếng Anh theo học chương trình.  **Ngoại lệ:**  - Nếu tiếng Anh chưa đạt chuẩn B2, nhưng người học vẫn muốn học chương trình liên kết đào tạo quốc tế, thì được xét vào chương trình dự bị tiếng Anh (liên kết quốc tế) và phải tham gia học bổ túc tiếng Anh tại TDTU cho đến khi đạt trình độ tương đương chuẩn nói trên để được “quyết định nhập học và công nhận là sinh viên”. Thời gian học tiếng Anh tối đa là 2 năm và tùy năng lực đầu vào qua kết quả đánh giá đầu vào xếp lớp của TDTU.  - Sau thời gian học chương trình dự bị tiếng Anh, nếu vẫn chưa đạt chuẩn tiếng Anh trình độ B2 hoặc tương đương; người học phải thôi học hoặc có thể xin chuyển sang các chương trình khác (nếu vẫn bảo đảm được các tiêu chí tuyển sinh đầu vào tương ứng của các ngành/chương trình này theo đúng năm tuyển sinh ).  Trường hợp số lượng học viên nhập học đủ điều kiện học chính thức ít hơn sĩ số tối thiểu để mở lớp, người học được tư vấn để bảo lưu kết quả tuyển sinh, hoặc chuyển qua các ngành/chương trình khác (nếu đáp ứng được tiêu chí tuyển đầu vào của ngành/chương trình đó). | | | | | | | |
| 1 | K7340101 | Quản trị kinh doanh (song bằng, 2+2) - Chương trình liên kết Đại học Kinh tế Praha (Cộng hòa Séc) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 2 | K7340101N | Quản trị nhà hàng khách sạn (song bằng, 2.5+1.5) - Chương trình liên kết Đại học Taylor's (Malaysia) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 3 | K7340120 | Quản trị kinh doanh quốc tế (đơn bằng, 3+1) - Chương trình liên kết Đại học Khoa học và công nghệ Lunghwa (Đài Loan) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 4 | K7340201 | Tài chính (song bằng, 2+2) - Chương trình liên kết Đại học Feng Chia (Đài Loan) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 5 | K7340201S | Tài chính (đơn bằng, 3+1) - Chương trình liên kết Đại học Khoa học và công nghệ Lunghwa (Đài Loan) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 6 | K7340201X | Tài chính và kiểm soát (song bằng, 3+1) - Chương trình liên kết Đại học Khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 7 | K7340301 | Kế toán (song bằng, 3+1) - Chương trình liên kết Đại học West of England, Bristol (Anh) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 8 | K7480101 | Khoa học máy tính & Công nghệ tin học (đơn bằng, 2+2) - Chương trình liên kết Đại học Khoa học và công nghệ Lunghwa (Đài Loan) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 9 | K7480101L | Công nghệ thông tin (song bằng, 2+2) - Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 10 | K7520201 | Kỹ thuật điện – điện tử (song bằng, 2.5+1.5) - Chương trình liên kết Đại học Khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |
| 11 | K7580201 | Kỹ thuật xây dựng (song bằng, 2+2) - Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc) | 28 | 24 | 28 | 28 | 650 |

*Đính kèm phụ lục điểm trúng tuyển chi tiết theo từng phương thức*

*- Phụ lục điểm trúng tuyển chi tiết phương thức 1-đợt 2*[*(tại đây)*](https://admission.tdtu.edu.vn/sites/admission/files/Tuyen-sinh/2022/TB%20trung%20tuyen/Phu%20luc-Diem%20trung%20tuyen%20PT%201%2006HK-2022.pdf)

*- Phụ lục điểm trúng tuyển chi tiết phương thức 2*[*(tại đây)*](https://admission.tdtu.edu.vn/sites/admission/files/Tuyen-sinh/2022/TB%20trung%20tuyen/Phu%20luc-PT2%20-%20TB%20Diem%20trung%20tuyen%202022_Final.pdf)

*- Phụ lục điểm trúng tuyển chi tiết phương thức 3-đợt 2*[*(tại đây)*](https://admission.tdtu.edu.vn/sites/admission/files/Tuyen-sinh/2022/TB%20trung%20tuyen/Phu%20luc-Diem%20PT3-utxt-DT1-Dot2-2022_Final.pdf)

Thí sinh tra cứu kết quả trúng tuyển từ 17h ngày 17/9/2022 tại website [https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn](https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn/)

**Lưu ý:** Thí sinh đủ điểm trúng tuyển của TDTU công bố nhưng không có trong danh sách trúng tuyển chính thức có thể do thí sinh đã đăng ký không chính xác nguyện vọng trên hệ thống Bộ GD&ĐT hoặc đã trúng tuyển ở nguyện vọng khác có thứ tự ưu tiên cao hơn. Thí sinh tra cứu kết quả trúng tuyển của mình trên hệ thống của Bộ GD&ĐT.

**2. Xét tuyển bổ sung đợt 2 (dự kiến)**

Trường Đại học Tôn Đức Thắng tiếp tục dành hơn 500 chỉ tiêu cho những thí sinh có nguyện vọng học tại TDTU được xét tuyển đợt bổ sung (đăng ký xét tuyển từ **03/10/2022 – 17h00 ngày 08/10/2022**) như sau:

**- Chương trình tiêu chuẩn**: ngành Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Bảo hộ lao động, Quy hoạch vùng và đô thị, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Golf.

**- Chương trình chất lượng cao**: Thiết kế đồ họa, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật điện, Kỹ thuật xây dựng.

**- Chương trình đại học bằng tiếng Anh**: Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và Quản lý du lịch), Tài chính ngân hàng, Kế toán (chuyên ngành kế toán quốc tế), Công nghệ sinh học, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật xây dựng.

**- Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa**: Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và lữ hành), Kế toán, Luật, Kỹ thuật phần mềm, Quản trị kinh doanh (chuyên ngành quản trị nhà hàng khách sạn); Marketing, Ngôn ngữ Anh.

**- Chương trình Liên kết quốc tế:** Quản trị kinh doanh, Quản trị kinh doanh quốc tế, Kế toán, Tài chính ngân hàng, Kỹ thuật xây dựng, Công nghệ thông tin, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.

*Thí sinh theo dõi chi tiết thông báo xét tuyển bổ sung trên website*[*https://admission.tdtu.edu.vn*](https://admission.tdtu.edu.vn/)*từ ngày 01/10/2022.*

**3. Thủ tục nhập học**

**3.1. Xác nhận nhập học**

- Từ ngày **17/09/2022**, thí sinh tra cứu kết quả trúng tuyển chính thức tại website: [https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn](https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn/).

- Từ ngày **18/9 – 17g00 ngày 30/9/2022**, Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống Bộ GD&ĐT.

- Thí sinh phải xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống Bộ GD&ĐT trước khi đến làm thủ tục nhập học tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

**3.2. Nhận “Thư mời nhập học”**

- Từ ngày **17/09/2022**, thí sinh trúng tuyển xem “Thư mời nhập học” trực tuyến trên website [https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn](https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn/).

- Thí sinh trúng tuyển nhận bản chính “Thư mời nhập học” khi đến Trường Đại học Tôn Đức Thắng nộp bản chính “Giấy chứng nhận kết quả thi THPT 2022” và làm thủ tục nhập học.

**3.3. Thời gian làm thủ tục nhập học**

- **Từ ngày 19/09/2022 đến 17h00 ngày 30/09/2022 (trừ ngày chủ nhật)**: Thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống Bộ GD&ĐT làm thủ tục nhập học tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng (cơ sở Quận 7) hoặc tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng Phân hiệu Khánh Hòa (thí sinh trúng tuyển vào chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa).

- Thí sinh xem chi tiết hướng dẫn thủ tục nhập học, các khoản phí phải nộp, cách thức nộp các khoản phí tại website: [https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn](https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn/).

**4. Hướng dẫn quy trình làm thủ tục nhập học**

**4.1. Tra cứu kết quả và thông tin hướng dẫn**

Từ ngày 17/09/2022, Thí sinh tra cứu kết quả sơ tuyển, kết quả trúng tuyển, xem Thư mời nhập học, hướng dẫn thủ tục nhập học, thông tin các khoản phí phải nộp, hướng dẫn nộp các khoản phí tại website: [https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn](https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn/) và website [https://admission.tdtu.edu.vn](https://admission.tdtu.edu.vn/)

**4.2. Các bước làm thủ tục nhập học**

**- Bước 1:**Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống Bộ GD&ĐT từ ngày 18/9/2022 đến 17g00 ngày 30/9/2022.

**- Bước 2:** Thí sinh nộp bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi THPT 2022 để đăng ký nhập học tại TDTU. Thí sinh trúng tuyển theo phương thức 1 và 3 phải nộp kèm bản chính học bạ THPT (để đối chiếu).  Thí sinh trúng tuyển theo phương thức 5 phải nộp bản chính giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực của ĐHQG TPHCM 2022. Thí sinh nộp bản photo chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo quy định của TDTU (nếu có).

**- Bước 3:** Thí sinh đến khu vực nộp các khoản phí nhập học (Thí sinh đã chuyển khoản thanh toán trực tuyến và đã được nhà trường*xác nhận đã nộp các khoản phí thành công vui lòng bỏ qua bước này).*

**Lưu ý: dành cho thí sinh chuyển khoản thanh toán trực tuyến:**

+ Thí sinh thanh toán trước ít nhất 1 ngày khi đến làm thủ tục nhập học *(giữ lại biên lai chuyển khoản).*

+ Thí sinh vui lòng kiểm tra trạng thái xác nhận nộp phí trên hệ thống [https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn](https://tracuuxettuyen.tdtu.edu.vn/).

+ Thí sinh in/chụp hình biên lai đã được xác nhận trên hệ thống *(có mã số sinh viên)* để xuất trình ở bước 3 và 4.

+ Thí sinh đã chuyển khoản thanh toán trực tuyến nhưng chưa được xác nhận đã nộp các khoản phí thành công tại hệ thống của TDTU, vui lòng trình biên lai chuyển khoản thành công ở khu vực nộp các khoản phí nhập học để được kiểm tra xác nhận.

**- Bước 4:**Thí sinh đến khu vực chụp hình thẻ sinh viên

**- Bước 5:**Thí sinh đến khu vực nộp hồ sơ sinh viên.

**- Bước 6:**Thí sinh theo dõi lịch kiểm tra tiếng Anh xếp lớp trên Cổng thông tin sinh viên [https://stdportal.tdtu.edu.vn](https://stdportal.tdtu.edu.vn/) và các thông báo khám sức khỏe, sinh hoạt công dân đầu năm, xem thời khóa biểu, các thông báo khác trên Cổng thông tin sinh viên theo tài khoản được cấp ngay sau khi nhập học thành công.

**5. Các lưu ý khác**

- Nhà trường sẽ tiến hành hậu kiểm hồ sơ tuyển sinh và nhập học của thí sinh khi thí sinh nhập học tại Trường. Các trường hợp thí sinh khai báo thông tin liên quan đến tuyển sinh (điểm học bạ, khu vực/đối tượng ưu tiên,…) không đúng, Trường sẽ ra **quyết định kỷ luật và buộc thôi học** theo đúng quy chế tuyển sinh và các quy định khác liên quan.

- Sau khi nhập học, sinh viên phải tham gia bài thi đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khóa theo lịch thi thông báo (*dự kiến thi từ ngày hôm sau ngày nhập học*) và từ ngày ngày **03/10/2022,**tân sinh viên nhập học thực hiện tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học và học theo thời khóa biểu.

- Tân sinh viên thuộc khu vực 1 (không ở khu vực thành phố, thị xã) và tân sinh viên thuộc diện ưu tiên chính sách được nhận phòng ký túc xá ngay khi làm thủ tục nhập học (nếu có nhu cầu).

***Nếu có thắc mắc thí sinh vui lòng liên hệ số điện thoại hỗ trợ tuyển sinh: 19002024***